Xây dựng và phát triển tài nguyên giáo dục mở ở các trường đại học

Lương Đình Hải[1], Vũ Thị Phương Thảo[2], Nguyễn Hoài Thu[3]

[1] Email: luongdinhhai@gmail.com
[2] Email: phuongthao_168@yahoo.com
[3] Email: hoaithukcq@gmail.com

Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam
101 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam

TÓM TẮT: *Với các đặc trưng đáp ứng mục tiêu giáo dục, miễn phí về bản quyền và công nghệ, dễ dàng chia sẻ, tài nguyên giáo dục mở đang là xu thế toàn cầu của giáo dục và đào tạo trong chia sẻ tri thức. Với vị trí là trung tâm học liệu của cơ sở giáo dục đại học, thư viện trường đại học đóng vai trò quan trọng trong quy trình xuất bản tài nguyên giáo dục mở và phát triển nội dung tài liệu.Từ thực trạng xây dựng và phát triển tài nguyên giáo dục mở trong thời gian qua, bài báo đề xuất các mô hình xây dựng và phát triển tài nguyên giáo dục mở trong thư viện các trường đại học, từ đó các khuyến nghị được đưa ra nhằm giải quyết các tồn tại và nâng cao hiệu quả triển khai tài nguyên giáo dục mở ở Việt Nam.*

TỪ KHÓA: OER; tài nguyên giáo dục mở; thư viện; trường đại học; mô hình.

→ Nhận bài 12/4/2020 → Nhận bài đã chỉnh sửa 07/6/2020 → Duyệt đăng 15/7/2020.

1. Đặt vấn đề

Đối với tất cả các lĩnh vực, vấn đề ứng dụng và phát triển các công nghệ tiên tiến đang được ưu tiên hàng đầu nhằm nâng cao chất lượng và tối ưu hóa hiệu quả. Trong giáo dục (GD) và đào tạo, xây dựng OER (Open Educational Resources - OER) là xu thế nhằm tạo lập và sẻ chia tri thức thông qua các đặc trưng của nó. Với sự xuất hiện của OER, thư viện các trường đại học (ĐH) không đơn thuần chỉ cung cấp học liệu mà còn phải tham gia vào quá trình xuất bản tài liệu mở và phát triển nội dung tài liệu. Đáp ứng sự thay đổi của bối cảnh mới, các trường ĐH ở Việt Nam đã chú trọng đến xây dựng và phát triển OER để phục vụ nhu cầu học tập và giảng dạy ngày càng đa dạng của giảng viên và sinh viên. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai, trường ĐH còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc do những yếu tố khách quan và chủ quan. Bài viết nêu lên thực trạng xây dựng và phát triển OER, đề xuất các mô hình xây dựng và phát triển OER trong thư viện các trường ĐH, từ đó đưa ra các khuyến nghị nhằm giải quyết các tồn tại và nâng cao hiệu quả triển khai OER ở Việt Nam.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Vai trò của xây dựng và phát triển OER ở các trường đại học

Xây dựng OER là xu thế mới trong việc tạo lập và chia sẻ tri thức. Thuật ngữ OER được UNESCO thông qua vào năm 2002 tại một diễn đàn về tác động của chương trình học mở đối với GD ĐH ở các nước đang phát triển [1]. Theo quan niệm của UNESCO, OER có thể được coi là bất cứ tài liệu GD nào nằm trong phạm vi/miền công cộng hoặc được phát hành theo một giấy phép mở, bất cứ ai cũng có thể sao chép, sử dụng, sửa đổi và chia sẻ một cách hợp pháp các tài liệu này. OER có thể là giáo trình, khung chương trình đào tạo, đề cương môn học, bài giảng, bài luận, các bài kiểm tra, các dự án, âm thanh, video và hình ảnh động [2]. Các nhà GD tạo ra OER với mục đích là cho phép tất cả giáo viên sử dụng, chỉnh sửa, kết hợp các nguồn và tạo ra nội dung mới mà không bị vi phạm bản quyền [3]. Các trường ĐH sử dụng nguồn học liệu này để phục vụ các chương trình đào tạo khác nhau mà họ đang triển khai, áp dụng OER trong lớp học mang lại lợi ích cho sinh viên bằng cách giảm chi phí khóa học và giảng viên tự do hơn trong việc lựa chọn các công cụ giảng dạy [4].

Một trong các yếu tố quan trọng nhất ảnh hưởng đến OER tại các trường ĐH đó là thư viện. Thư viện trường ĐH - một yếu tố của quá trình đào tạo, là trung tâm học liệu phục vụ quá trình giảng dạy của giảng viên và học tập của học viên. Ở đây cung cấp nhiều nguồn thông tin đầy đủ, toàn diện, phong phú và đa dạng, bao gồm báo, tạp chí, giáo trình, sách tham khảo, nguồn thông tin điện tử, cơ sở dữ liệu tra cứu, các khóa học trực tuyến…Tất cả các nguồn thông tin này đã được sàng lọc, kiểm nghiệm, đảm bảo tính pháp lí nhằm tạo ra môi trường tin cậy với hệ thống tri thức rộng lớn, đa dạng giúp giảng viên và học viên tự học tập và nghiên cứu một cách hiệu quả nhất.

Với sự xuất hiện của OER, thư viện không đơn thuần chỉ cung cấp học liệu, bao gồm cả học liệu truyền thống và OER mà còn phải tham gia vào quá trình xuất bản tài liệu mở. Điều đó đảm bảo tài liệu mở phù hợp với chương trình đào tạo của trường ĐH, đồng thời đảm bảo các yêu cầu về công nghệ lưu trữ và khai thác cũng như tính pháp lí của nó. Nhiều nhà nghiên cứu ở Việt Nam đã khẳng định vai trò của thư viện trong việc phát triển OER tại Việt Nam. Vị trí của thư viện chỉ ít quan trọng hơn tầm nhìn và quan điểm của nhà quản lí về phát triển OER. Ngược lại, thư viện quan trọng hơn nhiều yếu tố, bao gồm cơ chế, chính sách phát triển OER; nguồn nhân lực triển khai OER; vấn

đề bản quyền tài liệu; công nghệ thiết kế, phát triển, lưu trữ, khai thác OER; kinh phí phát triển OER; quy mô cơ sở GD ĐH và sự hợp tác giữa các đơn vị GD ĐH.

2.2. Thực trạng xây dựng và phát triển OER ở các trường đại học

Trên thế giới, Hiệp hội tài nguyên GD mở (Open Course Ware Consortium) đã được thiết lập để các trường ĐH và viện nghiên cứu trên thế giới chia sẻ nội dung, công cụ cũng như phương thức triển khai OER để đạt được hiệu quả cao nhất. Giảng viên, sinh viên và người học ở mọi nơi trên thế giới, đặc biệt là từ các nước đang phát triển như Việt Nam đều có cơ hội như nhau trong việc tiếp cận các tri thức mới. Ở Việt Nam, đã có những bước đi cụ thể để đáp ứng với sự thay đổi của Cách mạng công nghệ 4.0 và môi trường GD mở đang ngày càng lan rộng. Tháng 11 năm 2005, Chương trình học liệu mở Việt Nam (Vietnam Open Courseware - VOCW) ra đời, trên cơ sở hợp tác giữa Bộ GD&ĐT và các tổ chức hỗ trợ khác. Chương trình hướng tới mục tiêu xây dựng kho OER của người Việt và cho người Việt, có nội dung phong phú, có thể sử dụng, tái sử dụng và truy nhập miễn phí trước hết trong môi trường giảng dạy, học tập và nghiên cứu sau đó cho toàn xã hội.

Cùng với những thay đổi trên, Đảng và Nhà nước đã ra nhiều chính sách nhằm thúc đẩy GD ĐH theo hướng mở để mọi người dân Việt Nam có thể tiếp cận nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại chỗ cho các địa phương, góp phần tăng tỉ lệ dân số được tiếp cận với GD ĐH. Chính vì vậy, việc xây dựng, phát triển nguồn OER ở các trường ĐH càng trở nên quan trọng. Nhận thức tầm quan trọng của OER, nhiều chuyên gia GD đánh giá cao vai trò, tiềm năng to lớn của các trường ĐH và thư viện các trường ĐH trong việc xây dựng, phát triển nguồn OER. Các trường ĐH và thư viện cần phát huy những ưu thế của mình về đội ngũ giảng viên, các nhà nghiên cứu và sinh viên có trình độ, tri thức, kĩ năng để giữ vai trò tiên phong trong xây dựng và phát triển OER. Trong quá trình này, các trường khó có thể tiến hành đơn lẻ mà cần kết nối thành nền tảng cộng đồng, cùng xây dựng và chia sẻ. Trong điều kiện không đủ kinh phí để mua các nguồn học liệu cần thiết, bên cạnh đó nguồn OER và miễn phí trên thế giới còn hạn chế, cũng như việc bản địa hóa nguồn học liệu này không thực sự dễ dàng, thì việc các trường ĐH Việt Nam cùng hợp tác xây dựng OER nội sinh có thể coi là một giải pháp hữu hiệu cho vấn đề này [5].

Tuy nhiên, trên thực tế, thực trạng xây dựng và phát triển OER ở thư viện các trường ĐH chưa tương xứng với tiềm năng và kì vọng của các bên liên quan. Các nghiên cứu gần đây chỉ ra rằng, các thư viện ĐH Việt Nam chưa đáp ứng tốt nhu cầu về học liệu của giảng viên, sinh viên và nhà nghiên cứu [6]. Việc thiếu hụt các tài nguyên học tập đã ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng đào tạo và nghiên cứu của ĐH Việt Nam.

Trong nghiên cứu đề cập ở trên, các tác giả đã đưa ra thực trạng hiện nay ở các trường ĐH ở Việt Nam, việc xây dựng OER ở các trường chỉ mới ở giai đoạn bắt đầu còn rất nhỏ lẻ, việc triển khai sử dụng hệ thống e-learning còn rất nhiều hạn chế. Đa số giảng viên sử dụng e-learning chủ yếu để chiếu các phần tóm lược bài giảng, dùng để điểm danh và ra bài tập đơn giản, chưa xây dựng thành một bài giảng điện tử hoàn chỉnh theo đúng kết cấu gồm: đề cương chi tiết, bài giảng chi tiết, kho bài tập, kho đáp án và đánh giá online. Các nguyên nhân của thực trạng này được xem xét là: a/ Không rành về công nghệ, mất thời gian đầu tư nhưng số tiền giảng lại ít; b/ Khó khăn khi chuyển từ tài liệu truyền thống (sách) sang tài liệu điện tử; c/ Thiếu các bài tập tình huống và kho bài tập từng chương, ngân hàng câu hỏi; d/ Giảng viên không được trang bị kĩ năng, kiến thức, công nghệ để xây dựng tài liệu cho OER; e/ Trường chưa có phần mềm để quản lí đề cương chi tiết tất cả các môn học trong chương trình đào tạo các ngành; f/ Đa số sinh viên chưa chủ động trong việc tiếp nhận phương thức giao tiếp tìm kiếm kho dữ liệu mở; g/ Việc chia sẻ OER giữa các trường ĐH Việt Nam còn khá hạn chế do vướng yếu tố công nghệ, chi phí vận hành và yếu tố bản quyền [7].

Ngày 20 tháng 9 năm 2019, Bộ GD&ĐT đã ra công văn số 4301/BGDĐT-GDTX về việc xây dựng và phát triển OER trong các trường ĐH, học viện, trường ĐH, trường cao đẳng sư phạm. Theo công văn, việc nâng cao nhận thức, xây dựng, tổ chức triển khai kế hoạch phát triển, khai thác sử dụng OER, kết nối, chia sẻ OER với các cơ sở GD, các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; Biên soạn tài liệu, chương trình, khoá học mở, trực tuyến cần tiếp tục được đẩy mạnh tại các cơ sở GD ĐH nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại chỗ cho các địa phương, góp phần tăng tỉ lệ dân số được tiếp cận với GD ĐH thông qua hình thức GD thường xuyên. Trường ĐH Mở Hà Nội và Trường ĐH Mở Thành phố Hồ Chí Minh được giao nhiệm vụ xây dựng bộ tiêu chuẩn đánh giá các OER của Việt Nam; Trường ĐH Tôn Đức Thắng thí điểm xây dựng và triển khai mô hình hợp tác chuyển giao công nghệ khai thác sử dụng OER cho các trung tâm GD thường xuyên phục vụ học tập cộng đồng.

2.3. Mô hình xây dựng và phát triển OER trong thư viện các trường đại học

2.3.1. Mô hình xuất bản tài liệu mở

Đối với việc xuất bản OER, thư viện là đầu mối liên kết các đối tượng/nhóm đối tượng tham gia thực hiện các bước trong quy trình. Mô hình sau đây trình bày quy trình xuất bản tài liệu mở của FETP OCW, Chương trình Giảng dạy Kinh tế Fullbright [8] thuộc Trường Fullbright, được thành lập năm 1994 với sự hợp tác giữa Trường ĐH Kinh tế thành phố Hồ Chí Minh và Trường ĐH Harvard Kennedy (xem Hình 1).

Hình 1 cho thấy, thư viện ở vị trí trung tâm của mô hình, có sự kết nối trực tiếp với đội ngũ giảng viên bộ môn (lựa chọn tài liệu mới), đội ngũ dịch thuật, bộ phận giáo vụ và bộ phận xuất bản tài liệu và có kết nối gián tiếp với đội ngũ giảng viên (hiệu đính tài liệu). Quy trình xuất bản tài liệu mở gồm có 6 bước, cụ thể như sau:

Bước 1: Giảng viên bộ môn lựa chọn tài liệu mới phục

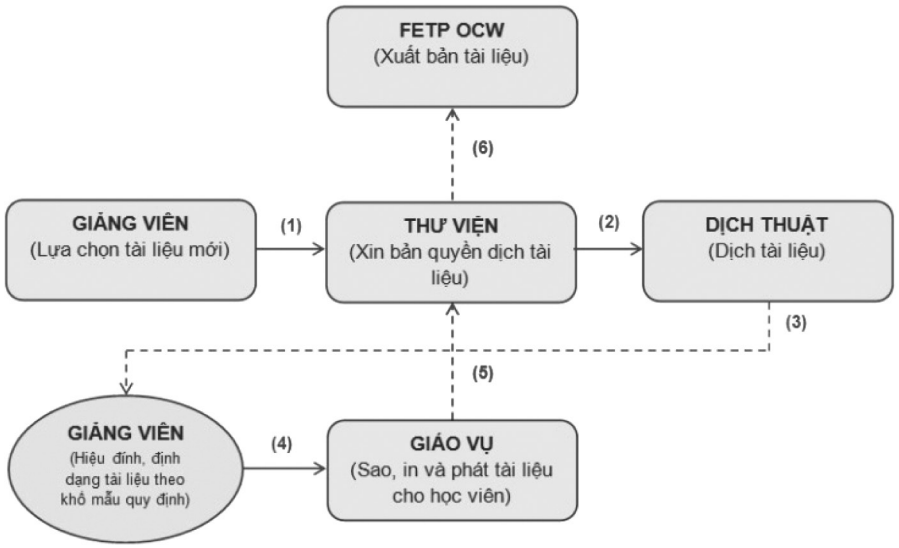

Hình 1: Quy trình xuất bản tài liệu mở của Chương trình Giảng dạy Kinh tế Fullbright. Nguồn: Trương Minh Hòa (2007).

vụ nội dung giảng dạy. Thư viện tiếp nhận thông tin tài liệu để liên hệ tác giả xin bản quyền dịch tài liệu.

Bước 2: Sau khi được sự chấp thuận của tác giả, thư viện chuyển tài liệu đến đội ngũ dịch thuật. Đội ngũ dịch thuật tiếp nhận tài liệu và tổ chức triển khai.

Bước 3: Đội ngũ dịch thuật chuyển tài liệu dịch đến đội ngũ giảng viên để hiệu đính về chuyên môn.

Bước 4: Tài liệu dịch đã hiệu đính gửi đến bộ phận giáo vụ để sao, in và phân phát cho giảng viên và học viên.

Bước 5: Thư viện tiếp nhận tài liệu dịch (bao gồm cả tài liệu truyền thống và tài liệu điện tử) để triển khai các dịch vụ thư viện.

Bước 6: Thư viện xuất bản tài liệu điện tử trên hệ thống OER FETP OCW.

Tuy nhiên, quy trình 6 bước này được mô tả dựa trên yêu cầu đặc thù của Trường Fullbright nên đây không phải là mô hình cơ bản để xuất bản tài liệu mở. Các yếu tố đặc thù cần xem xét ở đây là:

Danh sách tài liệu mới: Danh sách không chỉ được xây dựng bởi giáo viên bộ môn mà cần có sự trao đổi và thống nhất với thư viện nhằm đảm bảo tính khả thi của tài liệu như là kinh phí bản quyền (nếu có), tài liệu thay thế trong trường hợp không xin được bản quyền, đề xuất đội ngũ dịch thuật phù hợp với nội dung, kiểm tra tính trùng lắp tài liệu, các tài liệu điện tử nội dung tương tự hiện có sẵn…

Hiệu đính tài liệu: Đội ngũ giảng viên bộ môn và đội ngũ giảng viên hiệu đính có thể là một nhóm. Giáo viên bộ môn tìm kiếm, lựa chọn tài liệu mới, đồng thời là người có chuyên môn sâu về nội dung tài liệu nên có thể đảm bảo thực hiện hiệu đính tài liệu.

Dạng tài liệu: Để xây dựng OER nên tài liệu nên xây dựng dạng điện tử, tài liệu truyền thống in với số lượng ít để phục vụ các hoạt động thư viện.

Tổ chức khai thác OER: Thư viện là trung tâm học liệu, bao gồm cả OER, do đó việc xuất bản tài liệu mở cũng như việc tổ chức, khai thác nên do thư viện thực hiện nhằm đảm bảo tính cấu trúc của hệ thống OER, tính kết nối với nguồn học liệu truyền thống. Sau khi lược bỏ một số vấn đề liên quan đến các yếu tố đặc thù trên, mô hình xuất bản tài liệu mở cơ bản 4 bước được đề xuất như sau (xem Hình 2):

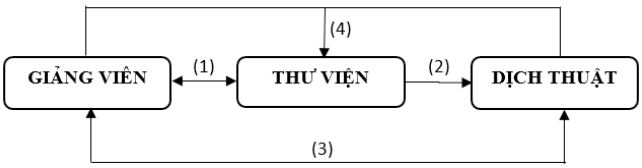

Hình 2: Mô hình xuất bản tài liệu mở đề xuất

Quy trình của mô hình đề xuất với 3 nhóm: đội ngũ giảng viên, thư viện, đội ngũ dịch thuật được thực hiện như sau:

Bước 1: Giảng viên bộ môn và thư viện thống nhất danh sách tài liệu mới dựa trên yêu cầu môn học, yêu cầu dịch thuật, điều kiện kinh phí, tài liệu điện tử nội dung tương tự hiện có… đồng thời đội ngũ dịch thuật cũng được thảo luận.

Bước 2: Danh sách tài liệu mới sau khi thống nhất được thư viện liên hệ với tác giả quyền dịch thuật và xuất bản tài liệu điện tử và chuyển tài liệu đến đội ngũ dịch thuật được đề xuất ở bước 1.

Bước 3: Đội ngũ dịch thuật tổ chức dịch tài liệu, trong quá trình này họ có thể phối hợp với giảng viên bộ môn dịch nội dung chuyên môn sâu.

Bước 4: Tài liệu sau chuyển ngữ với sự nhất trí của giáo viên bộ môn được chuyển đến thư viện. Thư viện tổ chức lưu trữ tài liệu, xuất bản tài liệu điện tử và thực hiện khai thác tài liệu.

2.3.2. Mô hình phát triển tài liệu mở

a. Mô hình phát triển OER trong phạm vi trường ĐH

Việc phát triển OER trong phạm vi trường ĐH phụ thuộc nhiều nhất vào tầm nhìn và quan điểm của các cấp quản lí nhà trường [5]. Sự ủng hộ phát triển OER của lãnh đạo giúp nhà trường có nhiều điều kiện thuận lợi về kinh phí,

cơ chế phát triển tài liệu mở, về chính sách khuyến khích tất cả các thành phần tham gia trong đó có cả học viên là cộng đồng lớn nhất trong trường ĐH. Ngược lại, thiếu sự ủng hộ của lãnh đạo thì nhà trường gặp khó khăn trong việc mở rộng nguồn tài liệu mở, làm hạn chế khả năng tiếp cận tri thức của đội ngũ giảng viên và học viên.

Dù có được sự hỗ trợ của lãnh đạo trường ĐH hay không thì quá trình phát triển OER vẫn cần sự tham gia của tất cả các thành phần trong nhà trường. Họ là những người trực tiếp hoặc gián tiếp sử dụng OER, bao gồm đội ngũ cán bộ quản lí các cấp, đội ngũ giảng viên, học viên, thư viện và các bộ phận chức năng. Tất cả các thành phần này tham gia vào mô hình phát triển tài liệu với quy trình 3 bước như sau:

Bước 1: Tất cả thành phần tham gia giới thiệu, bổ sung cho kho OER. Mỗi thành phần có thể thực hiện ở các mức độ khác nhau. Giảng viên bộ môn ngoài việc lên danh sách tài liệu mới để chuyển ngữ còn có thể sưu tập các tài liệu điện tử theo chuyên ngành, tài liệu giảng dạy, bài trình chiếu. Lãnh đạo nhà trường tổ chức mua tài liệu điện tử/cơ sở dữ liệu trực tuyến yêu cầu đào tạo. Thư viện bổ sung tài liệu số hóa, tài liệu nội sinh dạng số như đồ án tốt nghiệp, đề tài, luận văn, luận án, giáo trình, tài liệu tham khảo nội bộ…Học viên có thể hỗ trợ thư viện số hóa tài liệu cũng như giới thiệu các tài liệu/nguồn tài liệu hỗ trợ học tập theo nhu cầu của bản thân. Các thông tin này được gửi đến thư viện phân loại xử lí.

Bước 2: Thư viện tiến hành đánh giá và bổ sung tài liệu theo thông tin được cung cấp. Thông tin có hai dạng cơ bản là danh sách tài liệu/nguồn tài liệu đề nghị bổ sung và tài liệu điện tử. Danh sách tài liệu mới cần dịch được thực hiện theo mô hình đề xuất ở mục 6 ở trên. Tài liệu đề nghị bổ sung cần được xem xét tính hiệu quả về mức độ đáp ứng môn học, vấn đề bản quyền, vấn đề kinh phí, các tài liệu thay thế hiện có với nội dung tương ứng. Tài liệu được bổ sung theo danh sách đề nghị cùng với tài liệu điện tử nội sinh được thư viện tổ chức lưu trữ, khai thác và giới thiệu rộng rãi trong trường ĐH.

Bước 3: Các tài liệu được xuất bản dựa trên OER của trường ĐH tiếp tục được cập nhật vào thư viện. Tài liệu này có tính kế thừa tri thức từ kho OER, có thể là giáo trình được cập nhật, tài liệu tham khảo chuyên ngành, các sản phẩm đào tạo, các sản phẩm thông tin…

Mô hình 3 bước này cho thấy việc phát triển OER phụ thuộc nhiều vào quy mô đào tạo, năng lực đào tạo và năng lực nghiên cứu của nhà trường. Các yếu tố này về cơ bản có mối tương quan với số lượng và chất lượng của nguồn tài liệu nội sinh. Quy mô đào tạo lớn thì số lượng sản phẩm đào tạo nhiều, năng lực đào tạo và nghiên cứu cao thì chất lượng tài liệu nội sinh cao, và ngược lại. Điều này phác họa lợi thế của các trường ĐH có quy mô đào tạo lớn và có uy tín. Tuy nhiên, các trường ĐH có quy mô đào tạo nhỏ hơn có thể tham khảo phương thức phát triển OER ở nội dung tiếp theo.

b. Mô hình phát triển OER thông qua liên kết

Giải pháp công nghệ là yếu tố quan trọng cần được xem xét khi lập phương án kết nối OER giữa các trường ĐH. Thư viện các trường ĐH đảm bảo sử dụng chung một nền tảng công nghệ hoặc các nền tảng công nghệ có tính tương thích cao. Một giải pháp có tính xu thế hiện nay là mô hình thư viện điện toán đám mây với 4 nguyên tắc trong vận hành hệ thống là tính mở với ứng dụng bên thứ ba, khả năng mở rộng, tính đa dạng dữ liệu, tính hợp tác [9]. Hình 3 dưới đây trình bày các thành phần cơ bản của giải pháp. Có thể thấy, thư viện ĐH liên kết được coi là một thành phần của trung tâm dữ liệu và nội dung chia sẻ dễ dàng thay đổi phù hợp với chính sách từng thời điểm của trường.

2.4. Một số khuyến nghị

Thư viện các trường ĐH không thể áp dụng xây dựng và phát triển nguồn OER mà không có sự hợp tác của các bên liên quan khác. Chính phủ và các trường ĐH cần phát triển các chính sách quốc gia để thúc đẩy phát triển OER trong bối cảnh nền GD mở hiện nay. Bộ GD&ĐT cần ưu tiên dành nguồn lực để đầu tư xây dựng, phát triển tài nguyên học liệu, tài nguyên số tại hệ thống các thư viện, trung tâm thông tin - học liệu của các trường ĐH. Đồng thời, Bộ GD&ĐT cần xây dựng chính sách khuyến khích, hỗ trợ, thúc đẩy các trường tìm kiếm đối tác, phát triển các dự án hợp tác quốc tế, huy động nguồn lực xã hội hóa dưới nhiều hình thức để bổ sung, cập nhật và phát triển các nguồn tài nguyên học liệu.

Một hệ sinh thái OER cho các ĐH Việt Nam cần được tạo lập, bao gồm: cộng đồng phát triển và sử dụng, nguồn học liệu/nội dung mở, các dịch vụ và sản phẩm, và các nhà/kênh phân phối thông tin. Hệ sinh thái này là sự hợp

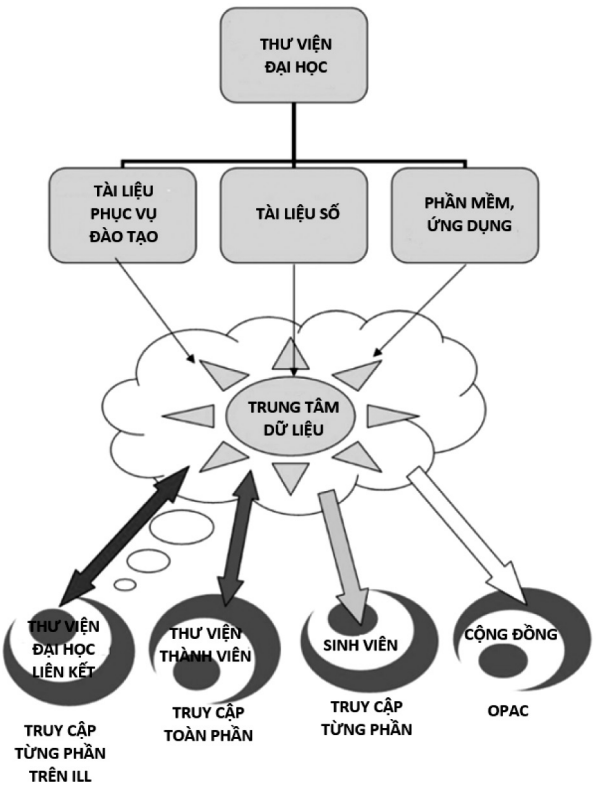

Hình 3: Mô hình thư viện đám mây ở trường ĐH

tác cùng có lợi giữa các bên trường ĐH, giảng viên có vai trò cung cấp nội dung, các công ty công nghệ kinh doanh công nghệ mở - cung cấp giải pháp công nghệ và người sử dụng là sinh viên nói riêng và tất cả người học nói chung.

Riêng đối với các trường ĐH, để đáp ứng với sự đổi thay nhanh chóng của bối cảnh thế giới, các trường cần thay đổi nhanh, thích ứng hơn với phương pháp đào tạo tiên tiến theo hướng mở, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông để gắn kết đào tạo với thực tiễn, đáp ứng yêu cầu về chất lượng nguồn nhân lực. Bên cạnh đó, các trường cần đa dạng hóa các phương thức học tập trực tuyến, xây dựng tài nguyên cơ sở dữ liệu nội sinh, cơ sở dữ liệu chung kết nối trước hết giữa các trường ĐH có cùng lĩnh vực, chuyên ngành đào tạo. Đặc biệt, các trường ĐH sẽ đóng vai trò nòng cốt trong việc xây dựng, quản lí, phát triển, chia sẻ các OER cho cộng đồng. Việc phát triển OER gắn với quá trình đào tạo tại cơ sở GD ĐH, mở rộng kho học liệu phục vụ hoạt động đào tạo và sản phẩm của hoạt động đào tạo bổ sung nguồn lực kho học liệu. Việc phát triển OER cần gắn với mục tiêu của OER, đó là "mở" về phương thức tiếp cận GD cho mọi người.

Đối với cán bộ thư viện trong trường ĐH cần được đào tạo để có đủ kiến thức và năng lực, đáp ứng yêu cầu mới của việc phát triển OER. Các vấn đề liên quan đến chính sách pháp lí, quyền tác giả, các loại giấy phép sử dụng trong OER, điều kiện liên quan đến việc sử dụng và chia sẻ học liệu, công nghệ quản lí thư viện điện tử…Cán bộ thư viện cùng với các trường ĐH nâng cao nhận thức cho giảng viên và sinh viên về những vấn đề, thủ tục để giúp việc lưu trữ và khai thác OER một cách bền vững, liên tục và hiệu quả.

3. Kết luận

OER đang tạo ra cơ hội lớn cho GD ĐH ở Việt Nam trong việc tiếp cận đến nguồn học liệu có chất lượng với chi phí thấp nhất để nâng cao chất lượng đào tạo và nghiên cứu. Đây là quá trình lâu dài, khó khăn, cần có sự tham gia của nhiều bên, từ vấn đề pháp lí, chính sách, công nghệ, sự hợp tác giữa các bên, trong đó lựa chọn và áp dụng mô hình xây dựng và phát triển OER cho thư viện là một trong những giải pháp căn bản để góp phần thúc đẩy OER tại Việt Nam, trước hết là trong môi trường ĐH.

Tài liệu tham khảo

[1] G. Vojtech and J. Grissett, (2017), *Student perceptions of college faculty who use OER*, Int. Rev. Res. Open Distance Learn, vol. 18, no. 4.

[2] UNESCO, (2015), *How has UNESCO supported OERs?*.

[3] S. Abramovich and M. McBride, (2018), *Open education resources and perceptions of financial value*, Internet High. Educ., vol. 39, no. June, pp. 33–38.

[4] H. Crozier, (2018), *Promoting open access and open educational resources to faculty,* Ser. Libr., vol. 74, no. 1–4, pp. 145–150.

[5] Đỗ Văn Hùng, (2015), *Tổng quan về học liệu mở và nhận dạng các yếu tố tác động đến việc xây dựng và chia sẻ học liệu mở trong các trường đại học Việt Nam*, Kỉ yếu Hội thảo Xây dựng nền tảng học liệu mở cho giáo dục đại học Việt Nam: Đề xuất chính sách, tạo lập cộng đồng và phát triển giải pháp công nghệ, pp. 80–106.

[6] Bùi Thị Ánh Tuyết, (2015), *Nhu cầu tin và khả năng đáp ứng nhu cầu tin của các thư viện các trường đại học Hà Nội*, Luận văn ngành Thông tin Thư viện. Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn.

[7] Nguyễn Minh Trí - Trần Tân Anh Phương, (2019), *Xây dựng nguồn học liệu mở - thực trạng và giải pháp đối với trường đại học Việt Nam*.

[8] Trương Minh Hòa, (2007), *Bàn về học liệu mở và vai trò của học liệu mở trong đào tạo ngành khoa học thông tin - thư viện*, pp. 244–273.

[9] L. Đ. Hải - T. H. Yến - N. T. N. Thúy, (2020), *Mô hình thư viện trường đại học dựa trên công nghệ điện toán đám mây: Giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo*, Kỉ yếu Hội thảo Phát triển nguồn nhân lực ngành Công nghệ thông tin - Thực trạng và xu thế.

BUILDING AND DEVELOPING OPEN EDUCATIONAL RESOURCES IN HIGHER EDUCATION INSTITUTIONS

Luong Dinh Hai[1], Vu Thi Phuong Thao[2], Nguyen Hoai Thu[3]

[1] Email: luongdinhhai@gmail.com
[2] Email: phuongthao_168@yahoo.com
[3] Email: hoaithukcq@gmail.com

The Vietnam National Institute of Educational Sciences
101 Tran Hung Dao, Hoan Kiem, Hanoi, Vietnam

ABSTRACT: *Open educational resource (OER) is a global trend of education and training because of its characteristics of open license that permits no-cost access. As the learning resource center of higher education institutions, libraries play an important role in building and developing OER. From the current situation of building and developing OER in recent years, the paper proposes models for building and developing OER in the university libraries. The recommendations are also proposed to address difficulties and to improve the efficiency of the implementation of OER in Vietnam.*

KEYWORDS: OER; open educational resource; library, higher education institutions; model.